

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM**

Số: 16 /NQ-HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Kon Tum, ngày 28 tháng 4 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

**Về việc tán thành chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính
cấp xã của tỉnh Kon Tum năm 2025**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KON TUM
KHÓA XII, KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính; Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15 ngày 21 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính;

Căn cứ Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 74/NQ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ ban hành kế hoạch thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp;

Căn cứ Quyết định số 759/QĐ-TTg ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp;

Xét Tờ trình số 51/TTr-UBND ngày 26 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết tán thành chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã tỉnh Kon Tum năm 2025; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; Báo cáo số 118/BC-UBND ngày 27 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm tra của các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Tán thành chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Kon Tum năm 2025 như sau:

1. Sắp xếp 98 xã, phường, thị trấn thuộc tỉnh Kon Tum thành 36 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 03 phường và 33 xã.

2. Không thực hiện sắp xếp đối với 04 xã đạt tiêu chuẩn, gồm các xã: Đăk Long (Đăk Glei), Rờ Koi, Mô Rai và Ia Đal.

3. Sau khi sắp xếp tỉnh Kon Tum có 40 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 03 phường, 37 xã (*chi tiết tại Phụ lục kèm theo Nghị quyết*).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh hoàn chỉnh hồ sơ, thủ tục trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum Khóa XII Kỳ họp chuyên đề thông qua ngày 28 tháng 4 năm 2025./.

Nơi nhận: *Minh*

- Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Trung tâm truyền thông tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Lưu trữ lịch sử tỉnh;
- Lưu: VT, CTHĐ.

CHỦ TỊCH



Dương Văn Trang



PHỤ LỤC
SẮP XẾP ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ CỦA TỈNH KON TUM NĂM 2025
(Kèm theo Nghị quyết số 16 /NQ-HĐND ngày 28 tháng 4 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum)

THỰC TRẠNG ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH				SAU SẮP XẾP						
STT	Tên đơn vị hành chính	Diện tích (km2)	Quy mô dân số (người)	Tên đơn vị hành chính mới	Diện tích (km2)	Quy mô dân số (người)	Tên đơn vị hành chính liên kế			
1	2	3	4	5	6	7	8			
I CÁC ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN SẮP XẾP										
1	Thành lập phường Kon Tum trên cơ sở nhập đơn vị hành chính các phường Quang Trung, Quyết Thắng, Thắng Lợi, Trường Chinh, Thống Nhất									
	Phường Quang Trung	3,58	22,190	Phường Kon Tum	19,14	77,476	Phía Đông giáp với xã Đắk Rơ Wa; phía Tây giáp với phường Đắk Blá; phía Nam giáp với xã Đắk Rơ Wa; phía Bắc giáp với các xã Ngọc Bay, phường Đắk Cấm			
	Phường Quyết Thắng	1,21	15,724							
	Phường Thắng Lợi	4,63	15,442							
	Phường Trường Chinh	5,19	12,400							
	Phường Thống Nhất	4,53	11,720							
2	Thành lập phường Đắk Cấm trên cơ sở nhập đơn vị hành chính các phường Ngọc Mây, Duy Tân và xã Đắk Cấm									
	Phường Ngọc Mây	17,22	5,059	Phường Đắk Cấm	66,33	29,799	Phía Đông giáp với các xã Ngọc Réo, Kon Brailh; phía Tây giáp với xã Ngọc Bay; phía Nam giáp với xã Đắk Rơ Wa, phường Kon Tum; phía Bắc giáp với cacx xã Đắk Hà, Ngọc Réo			
	Phường Duy Tân	5,50	18,037							
	Xã Đắk Cấm	43,61	6,703							

THỰC TRẠNG ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH				SAU SẮP XẾP			
STT	Tên đơn vị hành chính	Diện tích (km2)	Quy mô dân số (người)	Tên đơn vị hành chính mới	Diện tích (km2)	Quy mô dân số (người)	Tên đơn vị hành chính liên kế
1	2	3	4	5	6	7	8
3	Thành lập phường Đắk Bla trên cơ sở nhập đơn vị hành chính các phường Trần Hưng Đạo, Lê Lợi, Nguyễn Trãi						
	Phường Trần Hưng Đạo	6,38	8,048	Phường Đắk Bla	14,99	21,816	Phía Đông giáp với xã Đắk Rơ Wa, phường Kon Tum; phía Tây giáp với các xã Đắk Rơ Wa, Ia Chim; phía Nam giáp với xã Đắk Rơ Wa; phía Bắc giáp với xã Ngọc Bay
	Phường Lê Lợi	3,82	7,743				
	Phường Nguyễn Trãi	4,79	6,025				
4	Thành lập xã Ngọc Bay trên cơ sở nhập đơn vị hành chính các xã Krong, Ngọc Bay, Vinh Quang						
	Xã Krong	32,78	5,081	Xã Ngọc Bay	62,09	23,391	Phía Đông giáp với xã Đắk Hà, Phường Đắk Cấm; phía Tây giáp với xã Sa Bình; phía Nam giáp với các phường Kon Tum, Đắk Bla, xã Ia Chim; phía Bắc giáp với các xã Sa Bình, Đắk Hà
	Xã Ngọc Bay	18,75	6,864				
	Xã Vinh Quang	10,56	11,446				
5	Thành lập xã Ia Chim trên cơ sở nhập đơn vị hành chính các xã Đoàn Kết, Đắk Năng, Ia Chim						
	Xã Đoàn Kết	22,63	4,690	Xã Ia Chim	115,49	21,142	Phía Đông giáp với xã Ngọc Bay, phường Đắk Bla; phía Tây giáp với xã Ya Ly; phía Nam giáp với các xã Đắk Rơ Wa và các xã Ia Ly, Ia Phí của tỉnh Gia Lai; phía Bắc giáp với các xã Sa Bình, Ngọc Bay
	Xã Đắk Năng	22,27	4,492				
	Xã Ia Chim	70,59	11,960				
6	Thành lập xã Đắk Rơ Wa trên cơ sở nhập đơn vị hành chính các xã Hòa Bình, Chư Hreng, Đắk Blà, Đắk Rơ Wa						
	Xã Hòa Bình	60,17	7,502	Xã Đắk Rơ Wa	157,98	25,221	Phía Đông giáp với xã Kon Braili; phía Tây giáp với xã Ia Chim; phía Nam giáp với các xã Ia Khurul, Ia Phí của tỉnh Gia Lai; phía Bắc giáp với các phường Kon Tum, phường Đắk Bla, phường Đắk Cấm
	Xã Chư Hreng	29,34	3,838				
	Xã Đắk Blà	41,94	8,991				
	Xã Đắk Rơ Wa	26,53	4,890				

THỰC TRẠNG ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH				SAU SẮP XẾP			
STT	Tên đơn vị hành chính	Diện tích (km2)	Quy mô dân số (người)	Tên đơn vị hành chính mới	Diện tích (km2)	Quy mô dân số (người)	Tên đơn vị hành chính liền kề
1	2	3	4	5	6	7	8
7	Thành lập xã Đắk Pxi trên cơ sở nhập đơn vị hành chính xã Đắk Pxi và xã Đắk Long						
	Xã Đắk Pxi	265,06	5,962	Xã Đắk Pxi	325,35	11,194	Phía Đông giáp với các xã Măng Ri, Măng Đen; phía Tây giáp với xã Đắk Tô; phía Nam giáp với các xã Đắk Mar, Đắk Ui, Đắk Kôi; phía Bắc giáp với các xã Kon Đào, Tu Mơ Rông
	Xã Đắk Long	60,29	5,232				
8	Thành lập xã Đắk Mar trên cơ sở nhập đơn vị hành chính xã Đắk HRing và xã Đắk Mar						
	Xã Đắk HRing	67,78	10,726	Xã Đắk Mar	112,79	19,599	Phía Đông giáp với các xã Đắk Pxi, Đắk Ui; phía Tây giáp với các xã Đắk Tô, Sa Bình; phía Nam giáp với các xã Đắk Hà, Đắk Ui; phía Bắc giáp với các xã Đắk Tô, Đắk Pxi
	Xã Đắk Mar	45,01	8,873				
9	Thành lập xã Đắk Ui trên cơ sở nhập đơn vị hành chính xã Đắk Ui và xã Đắk Ngọc						
	Xã Đắk Ui	95,80	7,134	Xã Đắk Ui	132,52	12,077	Phía Đông giáp với xã Đắk Kôi; phía Tây giáp với xã Đắk Hà, Đắk Mar; phía Nam giáp với xã Ngọc Réo; phía Bắc giáp với các xã Đắk Mar, Đắk Pxi
	Xã Đắk Ngọc	36,72	4,943				
10	Thành lập xã Ngọc Réo trên cơ sở nhập đơn vị hành chính xã Ngọc Réo và xã Ngọc Wang						
	Xã Ngọc Réo	107,16	5,778	Xã Ngọc Réo	170,29	11,916	Phía Đông giáp với xã Đắk Kôi; phía Tây giáp với xã Đắk Hà; phía Nam giáp với xã Kon Braih, phường Đắk Cấm; phía Bắc giáp với xã Đắk Ui
	Xã Ngọc Wang	63,13	6,138				
11	Thành lập xã Đắk Hà trên cơ sở nhập đơn vị hành chính các xã Hà Mòn, Đắk La và thị trấn Đắk Hà						
	Xã Hà Mòn	38,05	5,517	Xã Đắk Hà	104,08	36,087	Phía Đông giáp với các xã ĐắkUi, Ngọc Réo; phía Tây giáp với xã Sa Bình; phía Nam giáp với xã Ngọc Bay, phường Đắk Cấm; phía Bắc giáp với xã Đắk Mar
	Xã Đắk La	50,56	11,496				
	Thị trấn Đắk Hà	15,47	19,074				

THỰC TRẠNG ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH				SAU SẮP XẾP			
STT	Tên đơn vị hành chính	Diện tích (km2)	Quy mô dân số (người)	Tên đơn vị hành chính mới	Diện tích (km2)	Quy mô dân số (người)	Tên đơn vị hành chính liên kế
1	2	3	4	5	6	7	8
12	Thành lập xã Ngọc Tụ trên cơ sở nhập đơn vị hành chính xã Đắk Rơ Nga và xã Ngọc Tụ						
	Xã Đắk Rơ Nga	108,08	4,658	Xã Ngọc Tụ	160,97	8,460	Phía Đông giáp với các xã Đắk Tờ Kan, Kon Đào; phía Tây giáp với xã Bờ Y; phía Nam giáp với xã Đắk Tô; phía Bắc giáp với các xã Dục Nông, Đắk Sao
	Xã Ngọc Tụ	52,89	3,802				
13	Thành lập xã Đắk Tô trên cơ sở nhập đơn vị hành chính các xã Tân Cảnh, Pô Kô, Diên Bình và thị trấn Đắk Tô						
	Xã Tân Cảnh	50,84	6,823	Xã Đắk Tô	218,38	35,216	Phía Đông giáp với xã Đắk Pxi; phía Tây giáp với các xã Sa Loong, Rô Koi; phía Nam giáp với các xã Đắk Mar, Sa Bình; phía Bắc giáp với các xã Ngọc Tụ, Kon Đào, Bờ Y
	Xã Pô Kô	81,76	3,968				
	Xã Diên Bình	46,25	8,858				
	Thị trấn Đắk Tô	39,53	15,567				
14	Thành lập xã Kon Đào trên cơ sở nhập đơn vị hành chính các xã Kon Đào, Văn Lem, Đắk Trăm						
	Xã Kon Đào	33,61	4,799	Xã Kon Đào	129,34	13,340	Phía Đông giáp với xã Tu Mơ Rông; phía Tây giáp với xã Ngọc Tụ; phía Nam giáp với các xã Đắk Tô, Đắk Pxi; phía Bắc giáp với các xã Đắk Tờ Kan, Ngọc Tụ
	Xã Văn Lem	45,66	3,167				
	Xã Đắk Trăm	50,07	5,374				
15	Thành lập xã Đắk Sao trên cơ sở nhập đơn vị hành chính xã Đắk Na và xã Đắk Sao						
	Xã Đắk Na	84,41	3,221	Xã Đắk Sao	172,29	6,676	Phía Đông giáp với xã Măng Ri; phía Tây giáp với xã Dục Nông; phía Nam giáp với các xã Ngọc Tụ, Đắk Tờ Kan; phía Bắc giáp với các xã Đắk Pék, Xốp, Ngọc Linh
	Xã Đắk Sao	87,88	3,455				

THỰC TRẠNG ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH				SAU SẮP XẾP			
STT	Tên đơn vị hành chính	Diện tích (km2)	Quy mô dân số (người)	Tên đơn vị hành chính mới	Diện tích (km2)	Quy mô dân số (người)	Tên đơn vị hành chính liên kế
1	2	3	4	5	6	7	8
16	Thành lập xã Đắk Tôr Kan trên cơ sở nhập đơn vị hành chính xã Đắk Rơ Ông và xã Đắk Tôr Kan						
	Xã Đắk Rơ Ông	62,87	4,631	Xã Đắk Tôr Kan	131,84	8,921	Phía Đông giáp với các xã Măng Ri, Tu Mơ Rông; phía Tây giáp với các xã Kon Đào, Ngọc Tụ; phía Nam giáp với các xã Tu Mơ Rông, Kon Đào; phía Bắc giáp với xã Đắk Sao
	Xã Đắk Tôr Kan	68,97	4,290				
17	Thành lập xã Tu Mơ Rông trên cơ sở nhập đơn vị hành chính xã Đắk Hà và xã Tu Mơ Rông						
	Xã Đắk Hà	95,74	5,155	Xã Tu Mơ Rông	152,13	6,677	Phía Đông giáp với xã Măng Ri; phía Tây giáp với các xã Kon Đào, Đắk Tôr Kan; phía Nam giáp với xã Đắk Pxi; phía Bắc giáp với các xã Đắk Tôr Kan, Măng Ri
	Xã Tu Mơ Rông	56,39	1,522				
18	Thành lập xã Măng Ri trên cơ sở nhập đơn vị hành chính các xã Ngọc Yêu, Văn Xuôi, Măng Ri, Ngọc Lây, Tê Xăng						
	Xã Ngọc Yêu	133,52	1,802	Xã Măng Ri	401,18	8,690	Phía Đông giáp với xã Măng Bút, tỉnh Quảng Nam; phía Tây giáp với các xã Đắk Sao, Đắk Tôr Kan, Tu Mơ Rông; phía Nam giáp với các xã Đắk Pxi, Măng Đen, Măng Bút; phía Bắc giáp với các xã Đắk Sao, Ngọc Linh và tỉnh Quảng Nam
	Xã Văn Xuôi	83,06	1,116				
	Xã Măng Ri	44,97	2,092				
	Xã Ngọc Lây	92,50	1,919				
	Xã Tê Xăng	47,13	1,761				
19	Thành lập xã Bờ Y trên cơ sở nhập đơn vị hành chính các xã Đắk Xú, Pờ Y và thị trấn Plei Kần						
	Xã Đắk Xú	122,19	8,065	Xã Bờ Y	242,11	35,375	Phía Đông giáp với xã Ngọc Tụ; phía Tây giáp với Nước Cộng Hòa Dân Chủ Nhân Dân Lào, Vương quốc CamPuChia; phía Nam giáp với các xã Sa Loong, Đắk Tô; phía Bắc giáp với xã Dục Nông
	Xã Pờ Y	94,81	9,303				
	Thị trấn Plei Kần	25,11	18,007				

THỰC TRẠNG ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH					SAU SẮP XẾP		
STT	Tên đơn vị hành chính	Diện tích (km2)	Quy mô dân số (người)	Tên đơn vị hành chính mới	Diện tích (km2)	Quy mô dân số (người)	Tên đơn vị hành chính liên kế
1	2	3	4	5	6	7	8
20	Thành lập xã Sa Loong trên cơ sở nhập đơn vị hành chính các xã Sa Loong và xã Đắk Kan						
	Xã Sa Loong	181,97	6,957	Xã Sa Loong	275,26	12,676	Phía Đông giáp với xã Đắk Tô; phía Tây giáp với Vương quốc CamPuChia; phía Nam giáp với xã Rô Koi; phía Bắc giáp với xã Bờ Y
	Xã Đắk Kan	93,29	5,719				
21	Thành lập xã Dục Nông trên cơ sở nhập đơn vị hành chính các xã Đắk Ang, Đắk Dục, Đắk Nông						
	Xã Đắk Ang	139,75	5,434	Xã Dục Nông	321,99	15,771	Phía Đông giáp với xã Đắk Sao; phía Tây giáp với Nước Cộng Hòa Dân Chủ Nhân Dân Lào; phía Nam giáp với các xã Bờ Y, Ngọc Tụ; phía Bắc giáp với các xã Đắk Long, Đắk Môn, Đắk Pék
	Xã Đắk Dục	86,49	6,027				
	Xã Đắk Nông	95,75	4,310				
22	Thành lập xã Xốp trên cơ sở nhập đơn vị hành chính xã Đắk Choong và xã Xốp						
	Xã Đắk Choong	121,26	4,488	Xã Xốp	265,86	6,518	Phía Đông giáp với xã Ngọc Linh; phía Tây giáp với các xã Đắk Pék, Đắk PLô; phía Nam giáp với xã Đắk Sao; phía Bắc giáp với xã Đắk PLô và tỉnh Quảng Nam
	Xã Xốp	144,60	2,030				
23	Thành lập xã Ngọc Linh trên cơ sở nhập đơn vị hành chính xã Mường Hoong và xã Ngọc Linh						
	Xã Mường Hoong	105,07	3,517	Xã Ngọc Linh	180,35	6,458	Phía Đông giáp với tỉnh Quảng Nam; phía Tây giáp với xã Xốp; phía Nam giáp với các xã Măng Ri, Đắk Sao; phía Bắc giáp với tỉnh Quảng Nam
	Xã Ngọc Linh	75,28	2,941				
24	Thành lập xã Đắk PLô trên cơ sở nhập đơn vị hành chính các xã Đắk Nhoong, Đắk PLô, Đắk Man						
	Xã Đắk Nhoong	165,60	2,522	Xã Đắk PLô	433,41	5,629	Phía Đông giáp với tỉnh Quảng Nam; phía Tây giáp với Nước Cộng Hòa Dân Chủ Nhân Dân Lào; phía Nam giáp với các xã Xốp, Đắk Pék, Đắk Môn, Đắk Long; phía Bắc giáp với tỉnh Quảng Nam và Nước Cộng Hòa Dân Chủ Nhân Dân Lào
	Xã Đắk PLô	146,99	1,636				
	Xã Đắk Man	120,82	1,471				

THỰC TRẠNG ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH				SAU SẮP XẾP			
STT	Tên đơn vị hành chính	Diện tích (km2)	Quy mô dân số (người)	Tên đơn vị hành chính mới	Diện tích (km2)	Quy mô dân số (người)	Tên đơn vị hành chính liên kế
1	2	3	4	5	6	7	8
25	Thành lập xã Đắk Pék trên cơ sở nhập đơn vị hành chính xã Đắk Pék và thị trấn Đắk Glei						
	Xã Đắk Pék	89,48	9,863	Xã Đắk Pék	182,72	17,434	Phía Đông giáp với xã Xốp; phía Tây giáp với các xã Đắk PLô, Đắk Môn; phía Nam giáp với các xã Dục Nông, Đắk Sao; phía Bắc giáp với xã Đắk PLô
	Thị trấn Đắk Glei	93,24	7,571				
26	Thành lập xã Đắk Môn trên cơ sở nhập đơn vị hành chính xã Đắk Krong và xã Đắk Môn						
	Xã Đắk KRoong	86,41	6,829	Xã Đắk Môn	150,80	13,685	Phía Đông giáp với các xã Đắk Pék, Dục Nông; phía Tây giáp với xã Đắk Long; phía Nam giáp với xã Dục Nông; phía Bắc giáp với các xã Đắk Pék, Đắk PLô
	Xã Đắk Môn	64,39	6,856				
27	Thành lập xã Sa Thầy trên cơ sở nhập đơn vị hành chính các xã Sa Sơn, Sa Nhon và thị trấn Sa Thầy						
	Xã Sa Sơn	65,50	2,561	Xã Sa Thầy	137,89	19,965	Phía Đông giáp với xã Sa Bình; phía Tây giáp với xã Mô Rai; phía Nam giáp với xã Ya Ly; phía Bắc giáp với xã Rờ Koi
	Xã Sa Nhon	58,46	3,663				
	Thị trấn Sa Thầy	13,93	13,741				
28	Thành lập xã Sa Bình trên cơ sở nhập đơn vị hành chính các xã Sa Nghĩa, Hơ Moong, Sa Bình						
	Xã Sa Nghĩa	37,38	3,311	Xã Sa Bình	140,32	16,711	Phía Đông giáp với các xã Đắk Mar, Đắk Hà, Ngọc Bay, Ia Chim; phía Tây giáp với các xã Sa Thầy, Ya Ly; phía Nam giáp với xã Ia Chim; phía Bắc giáp với các xã Đắk Tô, Rờ Koi
	Xã Hơ Moong	62,59	8,016				
	Xã Sa Bình	40,35	5,384				

THỰC TRẠNG ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH				SAU SẮP XẾP			
STT	Tên đơn vị hành chính	Diện tích (km2)	Quy mô dân số (người)	Tên đơn vị hành chính mới	Diện tích (km2)	Quy mô dân số (người)	Tên đơn vị hành chính liên kế
1	2	3	4	5	6	7	8
29	Thành lập xã Ya Ly trên cơ sở nhập đơn vị hành chính các xã Ya Ly, Ya Xiết, Ya Tăng						
	Xã Ya Ly	38,42	2,425	Xã Ya Ly	271,31	10,726	Phía Đông giáp với các xã Sa Bình, Ia Chim; phía Tây giáp với xã Ia Toi; phía Nam giáp với các xã Ia Ly, Ia Krenng của tỉnh Gia Lai; phía Bắc giáp với các xã Mô Rai, Sa Thầy
	Xã Ya Xiết	47,69	6,588				
	Xã Ya Tăng	185,20	1,713				
30	Thành lập xã Ia Toi trên cơ sở nhập đơn vị hành chính xã Ia Dom và xã Ia Toi						
	Xã Ia Dom	325,41	2,944	Xã Ia Toi	762,10	7,210	Phía Đông giáp với các xã Mô Rai, Ya Ly; phía Tây giáp với xã Ia Đai; phía Nam giáp với các xã Ia Ly, Ia Krenng của tỉnh Gia Lai; phía Bắc giáp với Vương quốc CamPuChia.
	Xã Ia Toi	436,69	4,266				
31	Thành lập xã Đắk Kôi trên cơ sở nhập đơn vị hành chính xã Đắk Tor Lung và xã Đắk Kôi						
	Xã Đắk Tor Lung	124,20	2,882	Xã Đắk Kôi	450,48	5,950	Phía Đông giáp với xã Măng Đen; phía Tây giáp với các xã Đắk Ui, Ngọc Réo; phía Nam giáp với các xã Kon Braih, Đắk Rve; phía Bắc giáp với xã Đắk Pxi
	Xã Đắk Kôi	326,28	3,068				
32	Thành lập xã Kon Braih trên cơ sở nhập đơn vị hành chính các xã Đắk Tờ Re, Đắk Ruồng, Tân Lập						
	Xã Đắk Tờ Re	109,33	7,693	Xã Kon Braih	250,89	18,373	Phía Đông giáp với xã Đắk Rve; phía Tây giáp với phường Đắk Cẩm, xã Đắk Rơ Wá; phía Nam giáp với các xã Đắk Somei, Ia Khưol của tỉnh Gia Lai; phía Bắc giáp với các xã Xã Đắk Kôi, xã Ngọc Réo
	Xã Đắk Ruồng	68,88	6,267				
	Xã Tân Lập	72,68	4,413				

THỰC TRẠNG ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH					SAU SẮP XẾP		
STT	Tên đơn vị hành chính	Diện tích (km2)	Quy mô dân số (người)	Tên đơn vị hành chính mới	Diện tích (km2)	Quy mô dân số (người)	Tên đơn vị hành chính liên kế
1	2	3	4	5	6	7	8
33	Thành lập xã Đắk Rve trên cơ sở nhập đơn vị hành chính xã Đắk Pne và thị trấn Đắk Rve						
	Xã Đắk Pne	161,60	2,579	Xã Đắk Rve	212,54	8,184	Phía Đông giáp với xã Đắk Rong của tỉnh Gia Lai; phía Tây giáp với xã Kon Brialh; phía Nam giáp với xã Đắk Somei của tỉnh Gia Lai; phía Bắc giáp với các xã Đắk Kôí, Măng Đen
	Thị trấn Đắk Rve	50,94	5,605				
34	Thành lập xã Măng Đen trên cơ sở nhập đơn vị hành chính các xã Măng Cành, Đắk Tăng và thị trấn Măng Đen						
	Xã Măng Cành	132,01	2,483	Xã Măng Đen	396,93	9,438	Phía Đông giáp với xã Kon Plông; phía Tây giáp với xã Đắk Kôí; phía Nam giáp với xã Đắk Rve và xã Đắk Rong của tỉnh Gia Lai, xã Kon Plông; phía Bắc giáp với các xã Măng Bút, Măng Rì, Đắk Pxi
	Xã Đắk Tăng	116,85	1,752				
	Thị trấn Măng Đen	148,07	5,203				
35	Thành lập xã Măng Bút trên cơ sở nhập đơn vị hành chính các xã Măng Bút, Đắk Ring, Đắk Nền						
	Xã Măng Bút	188,35	4,288	Xã Măng Bút	417,53	9,100	Phía Đông giáp với các xã Sơn Tây, Sơn Tây Thượng của tỉnh Quảng Ngãi; phía Tây giáp với xã Măng Rì; phía Nam giáp với các xã Măng Đen, xã Kon Plông; phía Bắc giáp với tỉnh Quảng Nam
	Xã Đắk Ring	111,33	2,247				
	Xã Đắk Nền	117,85	2,565				
36	Thành lập xã Kon Plông trên cơ sở nhập đơn vị hành chính các xã Ngọc Tem, Hiếu, Pờ Ê						
	Xã Ngọc Tem	240,54	3,484	Xã Kon Plông	556,80	9,334	Phía Đông giáp với các xã Ba Tô, Ba Xa, Ba Vì, Sơn Kỳ, Sơn Tây, Sơn Tây Hạ của Quảng Ngãi; phía Tây giáp với Xã Măng Đen; phía Nam giáp với các xã Đắk Rong, Sơn Lang của tỉnh Gia Lai; phía Bắc giáp với xã Măng Bút
	Xã Hiếu	204,93	3,494				
	Xã Pờ Ê	111,33	2,356				

THỰC TRẠNG ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH			SAU SẮP XẾP				
STT	Tên đơn vị hành chính	Diện tích (km ²)	Quy mô dân số (người)	Tên đơn vị hành chính mới	Diện tích (km ²)	Quy mô dân số (người)	Tên đơn vị hành chính liên kế
1	2	3	4	5	6	7	8
II CÁC ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH KHÔNG THỰC HIỆN SẮP XẾP							
Stt	Tên đơn vị hành chính	Diện tích tự nhiên		Quy mô dân số		Khu vực miền núi, vùng cao	Tên đơn vị hành chính liên kế
		Diện tích (km ²)	Tỷ lệ (%)	Quy mô dân số (người)	Tỷ lệ (%)		
1	Xã Đắk Long	280,50	280,50	5,193	103,86	1	Phía Đông giáp với các xã Đắk Môn, Đắk PLô; phía Tây giáp với Nước Cộng Hòa Dân Chủ Nhân Dân Lào; phía Nam giáp với xã Dục Nông; phía Bắc giáp với Nước Cộng Hòa Dân Chủ Nhân Dân Lào
2	Xã Rờ Koi	298,29	298,29	6,395	127,90	1	Phía Đông giáp với các xã Sa Bình, Đắk Tô; phía Tây giáp với Vương quốc CamPuChia; phía Nam giáp với các xã Sa Thầy, Mỏ Rai; phía Bắc giáp với xã Sa Loong
3	Xã Mỏ Rai	583,92	583,92	6,375	127,50	1	Phía Đông giáp với các xã Sa Thầy, Rờ Koi; phía Tây giáp với xã Ia Tời; phía Nam giáp với xã Ya Ly; phía Bắc giáp với Vương quốc CamPuChia
4	Xã Ia Dal	218,11	218,11	5,069	101,38	1	Phía Đông giáp với xã Ia Tời; phía Tây giáp với Vương quốc CamPuChia; phía Nam giáp với Vương quốc CamPuChia; phía Bắc giáp với Vương quốc CamPuChia